

Bản án số: 15/2023/HNGĐ – ST
Ngày: 31 - 01- 2023
V/v “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN**

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Nguyên;
2. Ông Đặng Hữu Tấn.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Bích – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên: Không tham gia.

Ngày 31 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 504/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2022 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 524/2022/QĐXXST – HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2022, quyết định hoãn phiên tòa số 13/2023/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim Phương, sinh năm 1991.

Địa chỉ: 59/2A Lê Văn Nhung, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang;

Địa chỉ: Số 186/4A Bùi Văn Danh, khóm Tây Khánh 1, phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Ông Trần Quốc Tuấn, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số 16 Cô Giang, khóm Bình Long 4, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang;

(Bà Phương có đơn xin vắng mặt, ông Tuấn vắng mặt lần thứ hai)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Phương trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân và gia đình: Bà Nguyễn Thị Kim Phương và ông Nguyễn Quốc Tuấn do tự nguyện quen biết và tiến tới hôn nhân năm 2011 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang ngày 03/9/2013. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại số 170/1 Nguyễn Thái Học phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Vợ chồng sống chung đến tháng 12/2021 thì ly thân đến nay. Nguyên nhân do ông Tuấn không chịu làm ăn, không chăm lo cho cuộc sống gia đình, thường xuyên ăn nhậu, gây nợ, bà Phương nhiều lần tha thứ nhưng ông Tuấn không sửa đổi. Nhận thấy vợ chồng luôn bất đồng quan điểm, tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Phương yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Tuấn.

Về quan hệ con chung: Vợ chồng có một con chung tên Trần Nguyễn Bảo Ngọc, sinh 18/11/2013. Con chung hiện nay đang sống với bà Phương. Sau khi ly hôn bà có nguyện vọng được nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, không yêu cầu ông Tuấn cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết về tài sản chung, nợ chung.

** Bị đơn Ông Trần Quốc Tuấn không nộp văn bản trình bày ý kiến và vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án.*

** Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án:*

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Phương có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Bị đơn ông Trần Quốc Tuấn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại Phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tranh chấp giữa bà Nguyễn Thị Kim Phương và ông Trần Quốc Tuấn là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên thụ lý giải quyết.

[1.2] Bị đơn ông Trần Quốc Tuấn có hộ khẩu thường trú tại số 16 Cô Giang, khóm Bình Long 4, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên thụ lý giải quyết.

[1.3] Sau khi nhận được quyết định hoãn phiên tòa, bà Phương có đơn nộp cho Tòa án với nội dung đề nghị xét xử vắng mặt; ông Tuấn không có ý kiến trình bày và vắng mặt trong quá trình tố tụng; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Phương và ông Tuấn là đúng theo qui định tại khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim Phương và ông Trần Quốc Tuấn kết hôn năm 2011 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang ngày 03/9/2013. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại số 170/1 Nguyễn Thái Học phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang đến tháng 12/2021 thì ly thân đến nay. Nguyên nhân do ông Tuấn không chịu làm ăn, không chăm lo cho cuộc sống gia đình, thường xuyên ăn nhậu, gây nợ. Mặc dù bà Phương nhiều lần tha thứ nhưng ông Tuấn không sửa đổi. Nhận thấy vợ chồng luôn bất đồng quan điểm, tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Phương yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Tuấn.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng động viên bà Phương và tạo thêm thời gian để vợ chồng ông bà có cơ hội để hàn gắn tình cảm. Tuy nhiên, bà Phương vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn. Từ đó, có thể nhận thấy tình cảm của bà Phương dành cho chồng đã không còn, tình trạng mâu thuẫn trong hôn nhân của ông bà đã trầm trọng. Sau khi nhận được quyết định hoãn phiên tòa, bà Phương có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Bị đơn là ông Trần Quốc Tuấn đã được Tòa án nhiều lần triệu tập. Tuy ông Tuấn đã ký nhận giấy triệu tập của tòa nhưng ông vẫn không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình qua yêu cầu ly hôn của bà Phương và không đến tham gia hòa giải. Như vậy, ông Tuấn đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ của bị đơn được quy định tại Điều 70 và Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự và đồng nghĩa với việc ông không còn quan tâm đến mối quan hệ hôn nhân của mình.

Hội đồng xét xử xét thấy, mục đích hôn nhân giữa bà Phương và ông Tuấn không đạt được, thời gian vợ chồng ly thân đã lâu, nếu tiếp tục duy trì cuộc hôn nhân này cũng không mang lại hạnh phúc cho cả hai. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của bà Phương được ly hôn với ông Tuấn.

[2.2] Về con chung: Bà Phương và ông Tuấn có 01 (một) con chung chưa thành niên tên Trần Nguyễn Bảo Ngọc, sinh 18/11/2013. Con chung hiện nay đang sống với bà Phương. Sau khi ly hôn bà Phương có nguyện vọng được nuôi dưỡng, chăm sóc con chung.

Xét thấy tại thời điểm bà Phương yêu cầu ly hôn, con chung của bà Phương và ông Tuấn được bà Phương chăm sóc, nuôi dưỡng tốt. Để ổn định đời sống vật chất, tinh thần cho cháu nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Phương, giao con chung cho của bà Phương và ông Tuấn là cháu Trần Nguyễn Bảo Ngọc, sinh 18/11/2013 cho bà Phương được tiếp tục nuôi dưỡng. Bà Phương và gia đình phải tạo điều kiện thuận lợi cho ông Tuấn được thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Việc nuôi con không cố định.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Đây là nghĩa vụ của người không trực tiếp nuôi con. Tuy nhiên, do bà Phương không yêu cầu ông Tuấn phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn bà phương không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung. Do bị đơn ông Tuấn cũng không có ý kiến về việc phân chia tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này các bên phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

[3] Về án phí: Bà Phương phải nộp án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 179; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228; Điều 238, Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83, Điều 110, Điều 116, Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xét xử vắng mặt nguyên đơn bà Phương và bị đơn ông Tuấn.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim Phương. Bà Nguyễn Thị Kim Phương được ly hôn với ông Trần Quốc Tuấn.

2. Về con chung: Bà Phương và ông Tuấn có 01 (một) con chung chưa thành niên tên Trần Nguyễn Bảo Ngọc, sinh 18/11/2013. Bà Phương được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Trần Nguyễn Bảo Ngọc, sinh 18/11/2013.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Tuấn không phải cấp dưỡng nuôi con do bà Phương không có yêu cầu. Bà Phương cùng các thành viên trong gia đình của mình phải tạo điều kiện cho ông Tuấn được thăm nom, chăm sóc và giáo dục các con chung. Việc nuôi con không cố định.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

5. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim Phương phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm; 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con. Án phí được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001077 ngày 30/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên. Bà Phương đã nộp đủ án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TPLX;
- THADS TPLX;
- UBND phường Mỹ Bình,
thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Minh Trang